

Bản án số: 82/2019 HS-PT
Ngày 13 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Minh Tường

Các Thẩm phán: Ông Trần Hưng Bính
Ông Bùi Văn T

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2019/HS-PT ngày 08/5/2019.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị T, tên gọi khác: Kẩn L; sinh năm 1975 tại tỉnh T Hóa; nơi cư trú: xã H, huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, tên gọi khác: Trần T C (chết) bà Vũ Thị M, sinh năm 1945; có chồng là Lê Xuân D (đã ly hôn); có bốn người con, lớn nhất sinh 1995 và nhỏ nhất sinh 2009;

Tiền án: Có 01 tiền án về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Theo Bản án số 18/2016/HS-PT ngày 01-9-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị), tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 18-4-2018 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18-4-2018, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh Thừa Thiên Huế và Công an huyện A đã phát hiện bắt quả tang Trần Thị T đang

bán 01 gói chất bột khô màu trắng nghi là ma túy cho Nguyễn Văn H với giá 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm thu trên người Nguyễn Văn H 01 gói chất bột khô màu trắng (được niêm phong ký hiệu A1); thu trên người Trần Thị T 01 gói ni lông bên trong có 12 gói giấy chứa chất bột khô màu trắng (được niêm phong ký hiệu A2) và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 VND.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại xã H, huyện A đã phát hiện thu giữ:

- 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy để trên kết sắt trong phòng ngủ của T (được niêm phong ký hiệu A3);

- 01 chai nhựa có chữ “NAFATIO” bên trong có 02 gói ni lông gồm 01 gói chứa một cục chất bột khô màu trắng và 01 gói chứa hai cục chất bột khô màu trắng để ngoài vườn nhà Trần Thị T (được niêm phong ký hiệu A4.1);

- 01 túi ni lông màu trắng và 01 túi ni lông màu đen (được niêm phong ký hiệu A4.2), 02 gói ni lông đều chứa chất bột màu vàng nghi là chất nổ để trên mái chuồng lợn trong khuôn viên vườn nhà Trần Thị T (được niêm phong ký hiệu A5).

Quá trình điều tra, Trần Thị T khai nguồn gốc số ma túy trên là do Nguyễn Hữu Q mua của đối tượng tên “Qu” tại “Làng M” thuộc huyện Q, tỉnh Nghệ An và vào năm 2017 (không nhớ ngày tháng) đã đưa cho T cất giữ, khi nào có người hỏi mua thì bán. Chất bột nghi là chất nổ cũng do Q đưa đến và nghiền mịn để làm thuốc đánh cá. Đến ngày 18-4-2018, khi T đang bán 01 gói ma túy cho H với giá 200.000 đồng thì bị bắt.

Trần Thị T còn khai trước đó vào khoảng tháng 11-2017 (Âm lịch), T đã bán 03 gói ma túy cho 03 người (không nhớ họ tên cụ thể) tại các thời điểm khác nhau với giá mỗi gói 200.000 đồng đều bằng hình thức là đối tượng nghiện đến nhà T hỏi, T ra công lấy tiền rồi vào nhà lấy ma túy đưa cho bên mua. Số tiền bán ma túy có được T đưa cho Q để cả hai tiêu xài, ăn uống với nhau.

Theo kết quả điều tra, xác minh các đối tượng Hồ Viết S, Lê Thanh H, Hà Văn T, Đinh Văn P khai đã nhiều lần trực tiếp ra nhà mua chất ma túy do Trần Thị T bán với giá mỗi gói 200.000 đồng để sử dụng.

Tại **Kết luận** giám định số **96/GĐ** ngày 22-4-2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

1. Mẫu chất bột khô màu trắng trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng **0,0128 g** là ma túy, loại **Heroin**.

2. Mẫu chất bột khô màu trắng trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng **0,1534 g** là ma túy, loại **Heroin**.

3. Mẫu chất bột khô màu trắng trong phong bì niêm phong ghi ký hiệu A3 gửi giám định có khối lượng **0,0190 g** là ma túy, loại **Heroin**.

4. Mẫu chất bột khô màu trắng (dạng cục) trong gói niêm phong ghi ký hiệu A4.1 gửi giám định có tổng khối lượng **5,9606 g** là ma túy, loại **Heroin**.

Tại **Kết luận** giám định số **98/GĐ** ngày 27-4-2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

1. Chất bột màu vàng nhạt trong gói niêm phong ghi ký hiệu A5 gửi giám định là thuốc nổ TNT. Tổng khối lượng chất bột màu vàng nhạt là **380,0 g**.

2. Các cục chất bột màu vàng - xám trong gói niêm phong ghi ký hiệu A5 gửi giám định là thuốc nổ TNT. Khối lượng chất bột màu vàng - xám là **310,0 g**.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào các điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị T (Kăn Linh) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Thị T (Kăn L): **09 (Chín) năm 09 (Chín)** tháng tù, thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18-4-2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/02/2019, bị cáo Trần Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18-4-2018, khi Trần Thị T bán cho Nguyễn Văn H 01 gói ma túy thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người H 01 gói ma túy, thu giữ trên người T 12 gói giấy chứa chất bột màu trắng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị T còn phát hiện thu giữ 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 chai nhựa có chữ “NAFATIO” bên trong có 02 gói ni lông gồm 01 gói chứa một cục chất bột khô màu trắng và 01 gói chứa hai cục chất bột khô màu trắng để ngoài vườn nhà của T; 01 túi ni lông màu trắng và 01 túi ni lông màu đen, 02 gói ni lông đều chứa chất bột màu vàng nghi là chất nổ để trên mái chuồng lợn trong khuôn viên vườn nhà của T.

Theo Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế thì mẫu chất bột khô màu trắng đều là ma túy, loại Heroine; có tổng khối lượng là **6,1458 gam**.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện A xử phạt bị cáo Trần Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b và i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo T thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, sự phát triển lành mạnh của con người; là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T 09 năm 09 tháng tù là đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do vậy, không thể chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo T phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị T và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2019/HSST ngày 22/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện A.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị T** (Kăn L) **09** (Chín) **năm 09** (Chín) **tháng** tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 18 - 4 - 2018.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- TAND huyện A;
- Trại tạm giam tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Tòa Hình sự; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

LA MINH TƯỜNG